

DANH SÁCH SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ  
ĐỀ NGHỊ XÉT CẤP HỌC BỔNG VIETCOMBANK NĂM HỌC 2025-2026

| TT  | Mã sinh viên | Họ và tên             | Ngày sinh  | Ngành học                           | SV năm thứ | Điểm TBC học tập | Xếp loại rèn luyện | Số tiền (đ) | Số tài khoản cá nhân | Ngân hàng   |
|-----|--------------|-----------------------|------------|-------------------------------------|------------|------------------|--------------------|-------------|----------------------|-------------|
| 1.  | 22022500     | Nguyễn Quý Đăng       | 25/01/2004 | Trí tuệ nhân tạo                    | 4          | 4,00             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 9398362246           | Vietcombank |
| 2.  | 22024131     | Đỗ Đức Đô             | 24/10/2004 | Cơ học kỹ thuật                     | 4          | 4,00             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 2154844296           | BIDV        |
| 3.  | 22024523     | Nguyễn Thị Ánh Tuyết  | 15/09/2004 | Hệ thống thông tin                  | 4          | 4,00             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 2154845545           | BIDV        |
| 4.  | 22028162     | Lê Thị Hải Anh        | 29/11/2004 | Khoa học máy tính                   | 4          | 3,97             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 1028581419           | Vietcombank |
| 5.  | 22021131     | Ngô Thành Minh        | 20/10/2004 | Công nghệ thông tin                 | 4          | 3,95             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 1031821535           | Vietcombank |
| 6.  | 22024518     | Nguyễn Tuấn Đạt       | 25/05/2004 | Hệ thống thông tin                  | 4          | 3,93             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 2154765519           | BIDV        |
| 7.  | 22028274     | Phan Công Dương       | 09/08/2004 | Cơ – Khoa học máy tính              | 4          | 3,92             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 4251926628           | BIDV        |
| 8.  | 22028295     | Lại Hoàng Hiệp        | 18/01/2004 | Khoa học máy tính                   | 4          | 3,92             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 2154846247           | BIDV        |
| 9.  | 22028114     | Nguyễn Thị Thanh Nhân | 19/11/2004 | Khoa học máy tính                   | 4          | 3,91             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 2154845396           | BIDV        |
| 10. | 22021158     | Nguyễn Khánh Linh     | 02/11/2004 | Công nghệ thông tin                 | 4          | 3,90             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 1031725146           | Vietcombank |
| 11. | 22024500     | Lê Minh Tâm           | 16/06/2004 | Hệ thống thông tin                  | 4          | 3,90             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 27316062004          | TP Bank     |
| 12. | 22024553     | Nguyễn Trung Nguyên   | 11/07/2003 | Hệ thống thông tin                  | 4          | 3,91             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 2154765838           | BIDV        |
| 13. | 22028016     | Bùi Hồng Quân         | 17/03/2004 | Khoa học máy tính                   | 4          | 3,89             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 0359701809           | Vietinbank  |
| 14. | 23020667     | Nguyễn Văn Hoàng      | 12/03/2005 | CNTT định hướng thị trường Nhật Bản | 3          | 3,89             | Xuất sắc           | 10.000.000  | 8820380074           | BIDV        |
| 15. | 24020646     | Hoàng Văn Thắng       | 02/09/2006 | Kỹ thuật máy tính                   | 2          | 3,89             | Xuất Sắc           | 10.000.000  | 8803313929           | BIDV        |

| TT                                              | Mã sinh viên | Họ và tên           | Ngày sinh  | Ngành học           | SV năm thứ | Điểm TBC học tập | Xếp loại rèn luyện | Số tiền (đ)        | Số tài khoản cá nhân | Ngân hàng   |
|-------------------------------------------------|--------------|---------------------|------------|---------------------|------------|------------------|--------------------|--------------------|----------------------|-------------|
| 16.                                             | 24022504     | Lê Cao Chính        | 13/06/2006 | Kỹ thuật năng lượng | 2          | 3,88             | Xuất sắc           | 10.000.000         | 00378567621          | MB Bank     |
| 17.                                             | 22028318     | Lê Sĩ Toàn          | 01/01/2004 | Khoa học máy tính   | 4          | 3,88             | Xuất sắc           | 10.000.000         | 2154845378           | BIDV        |
| 18.                                             | 22022656     | Nguyễn Phương Trang | 26/05/2004 | Trí tuệ nhân tạo    | 4          | 3,87             | Xuất sắc           | 10.000.000         | 0368745303           | MB Bank     |
| 19.                                             | 22028063     | Phùng Đức Anh       | 25/11/2025 | Khoa học máy tính   | 4          | 3,87             | Xuất sắc           | 10.000.000         | 2154779079           | BIDV        |
| 20.                                             | 23020048     | Lê Phan Trí Đức     | 26/09/2005 | Công nghệ thông tin | 3          | 3,87             | Xuất sắc           | 10.000.000         | 3141592653589        | Techcombank |
| <b>Tổng:</b>                                    |              |                     |            |                     |            |                  |                    | <b>200.000.000</b> |                      |             |
| Số tiền bằng chữ: <i>Hai trăm triệu đồng./.</i> |              |                     |            |                     |            |                  |                    |                    |                      |             |

*Danh sách gồm 20 sinh viên./.*